

Bản án số: 216/2021/HSST
Ngày 18 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Trung Hiếu** và Ông **Trần Ngọc Thịnh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông Trần Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2021, đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn T.K. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1991. ĐKNKTT: phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nơi làm việc: Số 338 N, phường Q, quận T, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Họ tên cha: Nguyễn V.K (đã chết). Họ tên mẹ: Chử T.T. Sinh năm 1968. Họ tên vợ: Nguyễn H.O. Sinh năm 1990. Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em. Danh chỉ bản số 223 do Công an quận Hoàn Kiếm lập ngày 05/4/2021.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự

Tạm giữ: 27/3/2021 Hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 29/4/2021

Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo: Nguyễn M.N. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1997. ĐKHKTT: Khu 6, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Hiện ở tại: Khu 4, làng H, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên cha: Nguyễn M.P. Sinh năm 1975. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V.H. Sinh năm 1979. Họ tên vợ: Bùi T.U. Sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2021. Bị cáo là con một trong gia đình.

Danh chỉ bản số 222 do Công an quận Hoàn Kiếm lập ngày 05/4/2021.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự

Tạm giữ: 27/3/2021 Hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 29/4/2021

Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Bị cáo: Lê V. T. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1993. ĐKNKTT: thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên cha: Lê V.H. Sinh năm 1968. Họ tên mẹ: Trần T.T. Sinh năm 1969. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em.

Danh chỉ bản số 224 do Công an quận Hoàn Kiếm lập ngày 05/4/2021.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự

Tạm giữ: 27/3/2021 Hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 29/4/2021

Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/3/2021, tổ công tác Công an phường C đang làm nhiệm vụ kiểm tra tại cơ sở kinh doanh Lux Lounge địa chỉ 165B P, phường C, quận K, Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra, trong quán có 11 đối tượng (10 nam, 01 nữ) trong đó: **Đặng B.M** (sinh năm: 1998, trú tại: 24C ngõ 55 C, phường N, quận T, Hà Nội) là chủ quán bar Lux Lounge, **Nguyễn T.K**, **Nguyễn M.N**, **Lê V.T**, **Đào D.H** (sinh năm: 1994, trú tại: phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ), **Nguyễn Thế L** (sinh năm: 1994, trú tại: 28/31 X, phường Q, quận T, Hà Nội), **Bùi M.N** (sinh năm: 1995, trú tại: 215 H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng), **Nguyễn X.H** (sinh năm: 1996, trú tại: cụm 6 thị trấn P, huyện P, Hà Nội), **Võ Lâm H.A** (sinh năm: 1998, trú tại: ngõ 491 Đ, phường T, quận B, Hà Nội), **Hoàng L.C** (sinh năm: 2001, trú tại: ngõ 491 Đ, phường T, quận B, Hà Nội), **David T.A Do** (sinh năm: 1994, Quốc tịch: Thụy Điển) đang ở tầng 1 của quán và khai nhận vừa sử dụng ma túy tại tầng 3 của quán. Tổ công tác yêu cầu Đặng B.M đưa lên tầng 3 để kiểm tra. Tại đây, tổ công tác phát hiện 01 túi nilông dính tinh thể màu trắng. Tại tầng 2 có 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, các đối tượng khai nhận đều đến quán Lux Lounge để uống bia, nghe nhạc và có sử dụng ma túy. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong số ma túy nói trên và đưa đối tượng cùng tang vật thu giữ về trụ sở để làm rõ vụ việc.

Tang vật thu giữ gồm:

- Đặng B.M: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng kèm số thuê bao: 0961256218; 01 túi ni lông kích thước 3,5x3,5cm bên trong tinh thể màu trắng tại sàn tầng 2 và 01 túi ni lông kích thước 3,5x3,5cm tại sàn tầng 3 tại số 165B P, phường C, quận K, Hà Nội; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA, KET.

- Nguyễn T.K: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen kèm số thuê bao: 0915899090; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA.

- Nguyễn M.N: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen kèm số thuê bao: 0762222226; Xét nghiệm dương tính với ma túy MDMA, Ketamine, Methamphetamine.

- Lê V. T: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng kèm số thuê bao: 0965196093; Xét nghiệm dương tính với Methamphetamine, THC, KET, MDMA.

- Đào D.H: 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu trắng kèm số thuê bao: 0357333323; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA, KET.

- David T.A Do: 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu ghi kèm số thuê bao: 0347664371; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA, KET, THC.

- Võ Lâm H.A: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen kèm số thuê bao: 0933473307; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA, KET, THC.

- Nguyễn X.H: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen kèm số thuê bao: 0348040194; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA, THC, KET.

- Bùi M.N: 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS màu vàng kèm số thuê bao: 0853354343; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA.

- Nguyễn T.L: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xám kèm số thuê bao: 0392568768; Xét nghiệm dương tính với ma túy MET, MDMA, THC, KET.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp quán bar Lux Lounge và thu giữ:

* Tại gầm ghế sofa tầng 1: 01 túi ni lông chứa 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu nâu xám;

* Tại tầng 2 căn nhà có bàn ghế ngồi và khu vực pha chế: 01 đĩa sứ màu trắng, đáy đĩa có dính muội than màu đen.

* Tạm giữ 01 đầu thu camera tại kho ở tầng 1.

Tại bản Kết luận giám định số 2636/KLGD-PC09 ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (3,5x3,5) cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,483 gam; 01 túi nilông kích thước (3,5x3,5)cm và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn đang ống hút đều có dính ma túy loại Ketamine (BL144).

Tại bản Kết luận giám định số 2635/KLGD-PC09 ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,509 gam; 01 mảnh viên nén màu nâu xám là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,224 gam (BL 158).

Tại cơ quan điều tra **Nguyễn T.K** khai nhận: Khoảng tháng 02/2021, K đi sinh nhật bạn và được cho 02 viên ma túy tổng hợp “thuốc lắc” màu hồng, 01 túi nilông chứa Ketamine. Sau đó, K mang ma túy về cửa hàng 338 N, phường Q, quận T, Hà Nội để cất giấu với mục đích để sử dụng. Tối ngày 26/3/2021, K đi ăn tối cùng các bạn và mọi người cùng thống nhất đến quán Lux Lounge tại số 165B P của Đặng B.M để uống bia và nghe nhạc. Cả nhóm quay về 338 N để đón Nguyễn X.H, Lê V. T. K lấy ma túy trên cất giấu vào trong túi quần rồi cùng đi với mọi người. Sau đó, K gọi điện thoại bảo Nguyễn M.N mua thêm 07 viên ma túy “thuốc lắc”, 01 túi nilông Ketamine và mang đến quán 165B P. Khi cả nhóm đang ở tại tầng 3 quán bar 165B P, N đưa cho K 01 túi nilông chứa 07 viên ma túy thuốc lắc và 01 túi nilông chứa Ketamine, K cầm số ma túy trên để tại trên bàn và lấy ½ viên ma túy màu hồng để sử dụng rồi đi ra ngoài. Một lúc sau, N quay lại thì thấy đã có người xào sẵn ma túy Ketamine nên cầm đĩa và dùng ống hút sử dụng. Đến khoảng 06 giờ ngày 27/3/2021, K cùng mọi người đi xuống tầng 1 để thanh toán tiền thì thấy có lực lượng công an đến kiểm tra, K có hỏi T là “vứt ma túy Kẹo đi chưa”, T trả lời “Em vứt đi rồi” và bị bắt đưa về trụ sở công an quận Hoàn Kiếm. Việc K mang ma túy và bảo N mua thêm ma túy là tự phát không thu tiền của ai, việc đến sử dụng ma túy tại quán của M không thu tiền. Chiếc điện thoại thu giữ của K là tài sản của K dùng để liên lạc nói N mua ma túy và liên lạc với gia đình.

Tại cơ quan điều tra **Nguyễn M.N** khai nhận: Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 26/3/2021, K gọi điện thoại cho N rủ ra số 165B P và nhờ mua hộ 07 viên ma túy “thuốc lắc” và Ketamine để cùng sử dụng. Sau đó, N gọi điện thoại cho Nguyễn T.K1 (sinh năm: 1998, trú tại: phố L, quận N, Hà Nội, sử dụng số thuê bao 0832617777) hỏi mua 07 viên ma túy “thuốc lắc” và 1,5 “chỉ” Ketamine với giá 8.730.000 đồng rồi thống nhất giao ma túy tại 165B P. Sau đó, N đi đến taxi đến 165B P thì gặp 01 người lái xe ôm công nghệ đưa cho Nam 01 túi nilông bên trong

có 01 túi chứa 07 viên ma túy “thuốc lắc” và 02 túi nilông chứa ma túy Ketamine. N cầm rồi đi lên tầng 3 của quán và đưa cho K. Sau đó, N thấy K để toàn bộ số ma túy gồm: 07 viên ma túy màu nâu xám, 02 viên ma túy màu hồng, 03 túi nilông chứa Ketamine trên mặt bàn. N đổ Ketamine ra đĩa để “xào” đưa cho mọi người sử dụng rồi tự lấy một nửa viên ma túy màu nâu xám để uống. Sau đó, N nghe nhạc rồi nằm ngủ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/3/2021, N cùng mọi người xuống tầng 1 thì có lực lượng Công an đến kiểm tra như đã nêu trên. Số tiền mua ma túy, N sẽ lấy tiền của K. Chiếc điện thoại Iphone bị thu giữ là tài sản của N dùng để liên lạc với gia đình và liên lạc mua bán ma túy.

Tại cơ quan điều tra **Lê V. T** khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 26/3/2021, T đang ở cửa hàng 338 N thì thấy mọi người đi ăn về và cùng rủ nhau đến quán Lux Lounge của M để nghe nhạc và uống bia. Sau đó, T đi taxi cùng mọi người đến tầng 3, địa chỉ: 165B P, phường C, quận K, Hà Nội. Khi đang uống nghe nhạc, T được K đưa cho một nửa viên ma túy “thuốc lắc” để sử dụng và T tự lấy chiếc đĩa ở bàn, trên mặt đĩa có sẵn ống hút và Ketamine để sử dụng. Sau đó, T ngồi nghe nhạc và nằm ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 27/3/2021, T tỉnh dậy và thấy mọi người bảo xuống tầng 1 để thanh toán tiền rồi đi về. T thấy trên mặt bàn có 01 túi nilông bên trong có 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh viên nén màu nâu xám. T cầm bằng tay trái rồi đi xuống dưới tầng 1 trước. Sau đó, T thấy có người mở cửa thì có các anh Công an đến yêu cầu kiểm tra. Lúc này, T đứng cạnh ghế sofa và thả túi nilông chứa ma túy đang cầm ở tay trái xuống sau ghế. T không biết ma túy từ đâu mà có, không góp tiền để mua ma túy. Chiếc điện thoại Iphone 5s thu giữ của T là tài sản của T dùng để liên lạc với gia đình.

Đào D.H khai: Tối ngày 26/3/2021, H cùng các bạn đi ăn tối rồi về 338 N, phường Q, quận T, H để đón bạn và thống nhất đến quán Lux Lounge của M tại địa chỉ 165B P, phường C, quận K, Hà Nội để nghe nhạc và uống bia. Ngồi uống nước một lúc sau H thấy trên mặt bàn có các viên nén là ma túy “thuốc lắc” và 01 chiếc đĩa sứ có sẵn ống hút và Ketamine ở trên. H tự lấy ½ viên ma túy “thuốc lắc” màu nâu uống và sử dụng 01 đường Ketamine rồi ngồi nghe nhạc và nằm nghỉ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/3/2020, H thấy mọi người bảo xuống dưới thanh toán rồi về. H thấy chiếc đĩa sứ mọi người sử dụng Ketamine vẫn còn nên cho vào trong 01 túi nilông rồi cầm bằng tay trái và đi xuống dưới để mang về sử dụng. Khi đi đến tầng 2, thì thấy lực lượng công an kiểm tra nên H ném túi ma túy vào trong phòng rồi đi xuống tầng 1 cùng mọi người. H không phải góp tiền hay ai bắt trả tiền sử dụng ma túy cũng như nghe nhạc, uống bia tại quán của M.

Đặng B.M khai: Tôi ngày 26/3/2021, M cùng K, L, H, David Do đi ăn tối. Sau đó mọi người cùng thống nhất đi về quán Lux Lounge tại 165B P do M làm chủ quán để uống bia, sử dụng bóng cườì và nghe nhạc. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, những người này về quán và gặp C là nhân viên thu ngân tại đây. Mọi người cùng đi lên tầng 3 để ngồi uống bia. M đi xuống dưới tầng lấy đồ. Một lúc sau M quay lại thì thấy trên mặt bàn có các viên nén là ma túy tổng hợp “thuốc lắc” và 01 đĩa sứ bên trên có tinh thể màu trắng. M lấy tờ tiền 10.000 đồng cuốn thành 01 ống hút sau đó lấy ½ viên thuốc lắc màu nâu xám uống và sử dụng Ketamine trên đĩa rồi ngồi nghe nhạc sau đó lên tầng 4 ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 27/3/2021, M thấy trên mặt bàn còn tờ tiền 10.000 đồng làm ống hút từ trước nên cất vào túi rồi cùng mọi người đi xuống tầng 1 để thanh toán thì thấy có lực lượng Công an đến kiểm tra. M không biết số ma túy M sử dụng là của ai mang đến, không góp tiền mua ma túy chỉ chia tiền bia mọi người uống.

Nguyễn T.L, Bùi M.N, Nguyễn X.H và Võ Lâm H.A khai nhận phù hợp với nhau và khai đều đến quán của Đặng B.M tại 165B P để nghe nhạc, uống bia và hút bóng cườì. Sau khi uống bia thì thấy có ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine để trên bàn nên tự lấy sử dụng, không phải trả tiền cho ai cũng không bàn bạc sử dụng ma túy từ trước.

David T.A Đỗ khai nhận phù hợp với lời khai các đối tượng trên và khai không sử dụng ma túy tại quán Lux Lounge.

Hoàng L.C là nhân viên thu ngân tại quán Lux Lounge khai: có được M gọi thông báo có nhóm khách đến quán hút bóng cườì, uống bia, nghe nhạc. C phục vụ bung bê đồ uống, không để ý việc nhóm khách trên có sử dụng ma túy hay không.

Như vậy, hành vi của Nguyễn T.K và Nguyễn M.N xét thấy K mang ma túy và gọi điện cho N mua ma túy đến quán rồi tất cả cùng sử dụng nên hành vi của K và N không phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy thu giữ nhằm mục đích để sử dụng. Đối với Lê V. T biết việc K mang ma túy đến quán Lux Lounge, cùng sử dụng cả hai loại ma túy sau đó được K nói cất số ma túy còn thừa nên T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tất cả số ma túy bị thu giữ.

Nguyễn T.K, Nguyễn M.N và Lê V. T tàng trữ trái phép 02 chất ma túy được quy định tại các điểm khác nhau trong Bộ luật hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 - Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau: 0,733 gam ma túy loại MDMA là 14,66% (so với khối lượng ma túy tối thiểu quy

định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự) + 0,483 gam ma túy loại Ketamine là 2,415 % (so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự) = 17,075%. Nên hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn T.K, Nguyễn M.N và Lê V. T được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Đặng B. M là người quản lý quán Lux Lounge, không biết ai là người mua ma túy đến quán, khi thấy tại quán có ma túy M có sử dụng. Quá trình điều tra xác định M không cho thuê, cho mượn địa điểm và không bàn bạc từ trước nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác, bản thân M có sử dụng ma túy tuy nhiên không biết ma túy của ai, không cất giấu ma túy, khi bị kiểm tra Cơ quan điều tra phát hiện ma túy, thu giữ tại quán Lux Lounge nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng là có căn cứ.

Đối với Đào D.H, quá trình điều tra xác định có việc H có hành vi tàng trữ trái phép 0,483 gam ma túy Ketamine, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên CQĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào D.H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 1.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn T.L, Bùi M.N, Nguyễn X.H và Võ Lâm H.A khai nhận có việc sử dụng ma túy, xét nghiệm đều dương tính với ma túy và Hoàng L.C, David T.A Do xét nghiệm đều dương tính với ma túy nhưng khai không sử dụng ma túy tại quán Lux Lounge nên CQĐT đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng.

Đối với chị M T.D (sinh: 1991, HKTT: 24/55 C, P. N, Q. T, Hà Nội) là chị dâu của M đứng tên trong hợp đồng thuê nhà. Quá trình điều tra xác định: M nhờ chị D đứng tên trong hợp đồng thuê nhà, không liên quan đến việc kinh doanh của quán Lux Lounge, không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy tại quán nên CQĐT không có hình thức xử lý.

Về đối tượng K1 bán ma túy cho N, qua làm việc với Công an phường M1 xác định không có đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như trên sinh sống tại địa bàn. CQĐT đã tiến hành thu giữ điện tín số 0832617777 xác định chủ thuê bao là Nguyễn Xuân H (sinh năm: 1992; trú tại: Th, B, T, H), H khai có sử dụng số điện

thoại trên đến tháng 10/2020 thì bán sim cho người không biết tên tuổi, địa chỉ. CQĐT đã cho N nhận dạng H qua bản ảnh nhận dạng, kết quả xác định H không phải là đối tượng bán ma túy cho N. Qua xác minh Nguyễn X.H có em trai là Nguyễn T.K phù hợp với lời khai của N, nhưng hiện K không có mặt tại nơi cư trú và không xác định được nơi ở hiện tại. CQĐT đã ra quyết định tách rút toàn bộ tài liệu liên quan đến đối tượng Nguyễn T.K lập hồ sơ tin báo tố giác tội phạm để tiếp tục xác minh làm rõ.

Về đối tượng giao ma túy cho N, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, CQĐT tiến hành rà soát quanh khu vực N nhận ma túy nhưng không có hình ảnh camera nào ghi lại sự việc nên không có điều kiện để xác minh làm rõ.

Đối với các máy điện thoại và 01 đầu thu camera thu giữ của Nguyễn X.H, Đào D.H, Nguyễn T.L, Đặng B.M, David T.A Do, Bùi M.N, Võ Lâm H.A xét không liên quan đến vụ án nên ngày 24/6/2021 CQĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại toàn bộ số tang vật trên.

Tại bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đã truy tố Nguyễn T.K, Nguyễn M.N và Lê V. T tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 khoản 1 điểm i của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo Nguyễn T.K, Nguyễn M.N và Lê V. T về Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 khoản 1 điểm i của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

+ bị cáo Nguyễn T.K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 46, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền vì bị cáo thu nhập không ổn định. Đề nghị tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone màu đen.

+ bị cáo Nguyễn M.N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 46, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền vì bị cáo thu nhập không ổn định. Đề nghị tịch thu

sung công quỹ tài sản đã thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone màu đen.

+ bị cáo Lê V. T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 46, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tù 14 tháng đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền vì bị cáo thu nhập không ổn định. Đề nghị trả lại cho bị cáo là 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng có sim số 0965196093.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong vụ án, chiếc đĩa sứ, tiêu hủy 02 sim điện thoại 0915899090, 0762222226 đã thu giữ của các bị cáo.

+ Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, các bị cáo được nói lời sau cùng, các bị cáo K, N, T trình bày bản thân nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 27/3/2021, Nguyễn T.K, Nguyễn M.N và Lê V. T có hành vi Tàng trữ trái phép 02 chất ma túy gồm 0,733 gam ma túy loại MDMA và 0,483 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật tại số 165B P, phường C, quận K, Hà Nội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì ham chơi, nghiện ngập nên vẫn cố ý

thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Các Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Các Bị cáo có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy đã thu giữ, chiếc đĩa sứ dùng ma túy, 02 sim điện thoại 0915899090; 0762222226;

- Tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của các bị cáo: 02 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen đều đã qua sử dụng. Và số tiền 10.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Trung 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng kèm sim số 0965196093.

[8] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN T.K, NGUYỄN M.N, LÊ V. T phạm Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng: Điều 249 khoản 1 điểm i; khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

3. Xử phạt: NGUYỄN T.K 13 (MƯỜI BA) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/3/2021 đến ngày 29/4/2021.

4. Xử phạt: NGUYỄN M.N 13 (MƯỜI BA) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/3/2021 đến ngày 29/4/2021.

5. Xử phạt: LÊ V. T 13 (MƯỜI BA) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/3/2021 đến ngày 29/4/2021.

6. Áp dụng:

- Điều 46, Điều 47 của Bộ Luật hình sự;
- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

7. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép có chữ ký của Đặng Bình M người chứng kiến, chữ ký giám định viên, cán bộ Công an phường và hình dấu Công an phường Cửa Đông mở bên trong có 01 túi ni lông chứa 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,509 gam, PC09 thu mẫu giám định 0,250 gam, còn lại 0,191 gam; 01 mảnh viên nén màu nâu xám là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,224 gam, PC09 thu mẫu giám định 0,076 gam, còn lại 0,178 gam.
 - + 01 phong bì niêm phong, tại các mép có chữ ký của Đặng Bình Minh người chứng kiến, cán bộ Công an phường và dấu đỏ Công an phường Cửa Đông mở ra bên trong có 01 túi ni lông kích thước 3,5 x 3,5cm bên trong có chứa ma túy Ketamine có tổng khối lượng 0,483 gam, PC09 thu mẫu giám định 0,078 gam, còn lại 0,405 gam. 01 túi nilông kích thước 3,5 x 3,5cm.
 - + 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính 23cm, dưới đáy đĩa có bám muội màu đen.
 - + Và 02 sim điện thoại 0915899090; 0762222226;
- Tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của các bị cáo: 02 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen đều đã qua sử dụng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.
- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng kèm sim số

0965196093.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15/10/2021

8. Án phí: Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

9. Quyền kháng cáo: Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp Tỉnh H;
- Sở Tư pháp Tỉnh P;
- Ủy ban nhân dân p. M;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- Ủy ban nhân dân xã L;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ